

Số: 815/.../KL-UBND

Điện Biên Đông, ngày 15 tháng 8 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nông thôn mới do UBND các xã: Tìa Đình, Phình Giàng, Háng Lìa, Pu Nhi, Phì Nhừ, Mường Luân, huyện Điện Biên Đông làm Chủ đầu tư, giai đoạn 2018-2019

Thực hiện Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông về việc thanh tra công tác quản lý và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nông thôn mới do UBND các xã: Tìa Đình, Phình Giàng, Háng Lìa, Pu Nhi, Phì Nhừ, Mường Luân, huyện Điện Biên Đông làm Chủ đầu tư, giai đoạn 2018 – 2019;

Từ ngày 28/5/2020 đến ngày 30/7/2020, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông đã tiến hành thanh tra tại UBND các xã: Tìa Đình, Phình Giàng, Háng Lìa, Pu Nhi, Phì Nhừ, Mường Luân, huyện Điện Biên Đông;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 14/8/2020 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Thực hiện Quyết định thanh tra, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với 06 đơn vị, gồm 21 dự án, cụ thể như sau:

- UBND xã Tìa Đình thực hiện 04 dự án, bao gồm: Công trình Bê tông hóa tuyến đường bản Tìa Ghénh, xã Tìa Đình; Công trình Đường từ ngã ba Háng Lìa - Tìa Đình đến bản Tào La A, Tào La B, xã Tìa Đình; Công trình Thủy lợi Chua Ta B, xã Tìa Đình; Công trình Đường điện Chua Ta B, xã Tìa Đình.

- UBND xã Phình Giàng thực hiện 01 dự án: Công trình Đường điện sinh hoạt điểm bản Xá Tự, xã Phình Giàng.

- UBND xã Háng Lìa thực hiện 02 dự án, bao gồm: Công trình Nước sinh hoạt bản Háng Lìa B, xã Háng Lìa; Công trình Đường giao thông bản Tìa Mùng đi Huổi Va B, xã Háng Lìa.

- UBND xã Pu Nhi thực hiện 03 dự án, bao gồm: Công trình Đường bê tông bản Huổi Tao B, xã Pu Nhi; Công trình xây dựng Sân vận động xã Pu Nhi; Công trình Thủy lợi Pha Vang xã Pu Nhi.

- UBND xã Phì Nhừ thực hiện 02 dự án, bao gồm: Công trình Nước sinh hoạt bản Từ Xa, xã Phì Nhừ; Công trình Thủy lợi Háng Pu Xi, xã Phì Nhừ.

- UBND xã Mường Luân thực hiện 09 dự án, bao gồm: Công trình Đường Pá Vạt, xã Mường Luân; Công trình Nhà văn hóa, trang thiết bị 6 bản, xã Mường Luân; Công trình sân thể thao 18 bản, xã Mường Luân; Công trình cầu treo bản Pá Pao 1, xã Mường Luân; Công trình Thủy lợi Na Pá Vông, xã Mường Luân; Công trình Thủy lợi Na Co Đứa, xã Mường Luân; Công trình Thủy lợi Na Tọ, xã Mường Luân; Công trình Thủy lợi Na Khính, xã Mường Luân; Công trình cầu treo Mường Luân 2, xã Mường Luân.

Tổng mức đầu tư của 21 dự án được phê duyệt là 40.669.110.071 đồng, nguồn vốn đầu tư từ nguồn vốn xây dựng nông thôn mới năm 2018, 2019 và các năm tiếp theo của tỉnh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Kết quả thực hiện đầu tư

*** Đối với các dự án do UBND xã Tia Đình làm Chủ đầu tư:**

UBND xã Tia Đình thực hiện đầu tư 04 dự án, tiến độ thi công các dự án đảm bảo đúng theo cam kết hợp đồng. Các dự án được thanh tra đều đã hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng đúng quy định.

(1) Công trình Bê tông hóa tuyến đường bản Tia Ghénh, xã Tia Đình

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.830.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.537.605.044 đồng; Chi phí khác 292.395.956 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 2.663.618.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.507.604.000 đồng; Chi phí khác 156.014.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 133.298.512 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục mặt đường, làm mặt đường cấp phối, lớp dưới, chiều dày mặt đường đã lèn ép 12cm, đơn vị thi công đã làm thiếu 02cm lớp cấp phối (theo thiết kế 12cm, khối lượng thực tế thi công 10cm) với giá trị **5.016.000** đồng

(2) Công trình Đường từ ngã ba Háng Lìa - Tia Đình đến bản Tào La A, Tào La B, xã Tia Đình

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.830.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.542.306.138 đồng; Chi phí khác 287.693.862 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 2.677.208.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.512.306.000 đồng; Chi phí khác 164.902.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 113.052.662 đồng

- Quá trình thi công nền đường hạng mục đắp nền đường bằng máy đầm 9 tấn, độ chặt yêu cầu $K=0,95$ đơn vị thi công không thực hiện đầm nền bằng máy đầm 9 tấn, chỉ dùng gầu máy xúc đầm nền với giá trị sai phạm: **4.372.000** đồng.

(3) Công trình Thủy lợi Chua Ta B, xã Tia Đình

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.020.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.727.622.902 đồng; Chi phí khác 292.377.098 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.970.040.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.703.371.000 đồng; Chi phí khác 266.669.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 25.569.264 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục đập đầu mỗi chên lệch khối lượng thực tế so khối lượng phê duyệt đá học xếp khan $3,32 \text{ m}^3$ với giá trị sai phạm: **7.266.000** đồng.

(4) Công trình Đường điện Chua Ta B, xã Tia Đình

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 700.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 589.616.884 đồng; Chi phí khác 110.383.116 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 589.934.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 568.577.000 đồng; Chi phí khác 21.357.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 86.275.084 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục lắp đặt đường dây hạ thế, theo hồ sơ thiết kế mỗi hộ dân được hỗ trợ trung bình 37m dây đồng mềm Cu/PVC 2x4, chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt là 141m, với giá trị sai phạm: **3.713.000** đồng.

Tổng giá trị sai phạm đối với 04 dự án: 20.367.000 đồng

*** Đối với các dự án do UBND xã Phình Giàng làm chủ đầu tư:**

UBND xã Phình Giàng thực hiện đầu tư 01 dự án, tiến độ thi công dự án đảm bảo đúng theo cam kết hợp đồng. Dự án được thanh tra đã hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng đúng quy định.

Công trình Điện sinh hoạt điểm Xá Tụ, xã Phình Giàng

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 1.415.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.179.818.000 đồng; Chi phí khác 235.182.000 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.197.739.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.120.828.000 đồng; Chi phí khác 76.911.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 182.354.103 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục lắp đặt đường dây hạ thế, theo hồ sơ thiết kế mỗi hộ dân được hỗ trợ trung bình 40m dây đồng mềm Cu/PVC 2x4 ($24 \text{ hộ} \times 40\text{m} = 960\text{m}$), kiểm tra thực tế trung bình mỗi hộ dân được hỗ trợ 35m ($24 \text{ hộ} \times 35\text{m} = 840\text{m}$), chênh lệch khối lượng phê duyệt so với khối lượng thực tế thi công 120m, với giá trị sai phạm: **2.757.000** đồng.

Tổng giá trị sai phạm đối với 01 dự án: 2.757.000 đồng

*** Đối với các dự án do UBND xã Háng Lìa làm chủ đầu tư:**

UBND xã Háng Lìa thực hiện đầu tư 02 dự án, tiến độ thi công các dự án đảm bảo đúng theo cam kết hợp đồng. Các dự án được thanh tra đều đã hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng đúng quy định.

(1) Công trình Nước sinh hoạt bản Háng Lìa B, xã Háng Lìa

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.014.637.365 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.649.459.253 đồng; Chi phí khác 365.178.112 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.953.279.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.625.215.000 đồng; Chi phí khác 328.064.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 36.290.708 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục đập đầu mối, đá hộc xếp khan chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt 1,83 m³ với giá trị sai phạm: **5.049.000** đồng

(2) Công trình Đường giao thông bản Tia Mùng đi Huổi Va B, xã Háng Lìa

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.830.472.706 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.580.299.540 đồng; Chi phí khác 250.173.166 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 20670.381.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.550.299.000 đồng; Chi phí khác 120.082.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 130.091.166 đồng

- Quá trình thi công nền đường hạng mục đắp nền đường bằng máy đầm 9 tấn, độ chặt yêu cầu K=0,95 đơn vị thi công không thực hiện đầm nền bằng máy đầm 9 tấn, chỉ dùng gầu máy xúc đầm nền với giá trị sai phạm: **4.001.000** đồng.

Tổng giá trị sai phạm đối với 02 dự án: 9.050.000 đồng

*** Đối với các dự án do UBND xã Pu Nhi làm chủ đầu tư:**

UBND xã Pu Nhi thực hiện đầu tư 03 dự án, tiến độ thi công các dự án đảm bảo đúng theo cam kết hợp đồng. Các dự án được thanh tra đều đã hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng đúng quy định.

(1) Công trình Đường bê tông bản Huổi Tao B, xã Pu Nhi

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 1.126.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 978.696.898 đồng; Chi phí khác 174.303.102 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.077.505.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 996.093.000 đồng; Chi phí khác 81.412.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 48.494.195 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục mặt đường, làm mặt đường cấp phối lớp dưới, chiều dày bề mặt đường đã lèn ép 10cm chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt (thiết kế 10cm, thực tế thi công 9,5cm) với giá trị sai phạm: **2.542.000** đồng.

(2) Công trình xây dựng Sân vận động xã Pu Nhi

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 1.415.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.243.693.394 đồng; Chi phí khác 171.306.605 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.309.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.198.108.000 đồng; Chi phí khác 111.131.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 60.175.605 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục kê xây đá hộc đã làm thiếu tầng lọc bằng đá dăm 4x6 ở thân kê với giá trị sai phạm **3.568.000** đồng.

(3) Công trình Thủy lợi Pha Vang, xã Pu Nhi

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.020.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.783.527.038 đồng; Chi phí khác 236.742.962 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.877.322.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.730.133.000 đồng; Chi phí khác 147.189.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 162.678.000 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục kênh đầu và tuyến kênh dẫn, quét nhựa bitum và dán giấy dầu, 3 lớp giấy 4 lớp nhựa chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt 25,76 m² với giá trị sai phạm **7.490.000** đồng.

Tổng giá trị sai phạm đối với 03 dự án: 13.600.000 đồng

*** Đối với các dự án do UBND xã Phì Nhừ làm chủ đầu tư:**

UBND xã Phì Nhừ thực hiện đầu tư 02 dự án, tiến độ thi công các dự án đảm bảo đúng theo cam kết hợp đồng. Các dự án được thanh tra đều đã hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng đúng quy định.

(1) Công trình Nước sinh hoạt bản Tì Xa, xã Phì Nhừ

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 808.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 675.296.000 đồng; Chi phí khác 132.704.000 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 784.433.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 667.296.000 đồng; Chi phí khác 117.137.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 7.829.944 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục tuyến ống Ø 32, địa hình đồi núi đá đơn vị thi công đào cuội sỏi chôn tuyến ống không đạt độ sâu so với thiết kế với giá trị sai phạm **3.755.000** đồng.

(2) Công trình Thủy lợi Háng Pu Xi, xã Phì Nhừ

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.830.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.393.846.000 đồng; Chi phí khác 436.154.000 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 2.706.594.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.393.846.000 đồng; Chi phí khác 312.748.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 40.610.405 đồng

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục tuyến kênh đầu, đơn vị thi công đổ bê tông lót móng đáy kênh chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt 2,86 m³ với giá trị sai phạm **4.843.000** đồng

Tổng giá trị sai phạm đối với 02 dự án: 8.598.000 đồng

*** Đối với các dự án do UBND xã Mường Luân làm chủ đầu tư:**

UBND xã Mường Luân thực hiện đầu tư 09 dự án, tiến độ thi công các dự án đảm bảo đúng theo cam kết hợp đồng. Các dự án được thanh tra đều đã hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng đúng quy định.

(1) Công trình Đường Pá Vạt, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 455.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 400.487.485 đồng; Chi phí khác 54.512.515 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 442.543.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 400.487.000 đồng; Chi phí khác 42.056.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 0 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục mặt đường đã thi công thiếu 01cm lớp cấp phối sỏi sỏi (thiết kế 10cm, thực tế thi công 09cm) với giá trị sai phạm **2.507.000** đồng.

(2) Công trình Nhà văn hóa + trang thiết bị 6 bản, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 3.435.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 3.114.756.693 đồng; Chi phí khác 320.243.307 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 3.370.874.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 3.092.222.000 đồng; Chi phí khác 278.652.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 0 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công 6 nhà văn hóa phần mái, sơn sắt thép các loại 3 nước chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt 241,2 m² với giá trị sai phạm **8.071.000** đồng.

(3) Công trình sân thể thao 18 bản, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.730.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.357.795.234 đồng; Chi phí khác 372.204.766 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 2.669.356.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 2.357.795.000 đồng; Chi phí khác 311.561.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 0 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công 01 sân thể thao bản Pá Vạt 1, 2, 3 tại hạng mục lan can đỉnh kê sơn sắt thép các loại 3 nước chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt 82,53 m² với giá trị sai phạm **3.017.000** đồng.

(4) Công trình cầu treo bản Pá Pao 1, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.020.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.704.353.820 đồng; Chi phí khác 315.646.180 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.893.237.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.701.843.000 đồng; Chi phí khác 191.394.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 102.698.000 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục đường đầu cầu có khối lượng đắp đất nền đường độ chặt

$K = 0,95$, trong thi công chỉ dùng gàu máy xúc đầm nền dẫn đến độ chặt không đạt yêu cầu với giá trị sai phạm: **6.261.000** đồng.

(5) Công trình Thủy lợi Na Pá Vòng, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.020.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.673.662.567 đồng; Chi phí khác 346.337.433 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.908.984.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.698.945.000 đồng; Chi phí khác 210.039.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 75.526.000 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục đầu mối, thi công thiếu khối lượng BTCT tường cánh với giá trị sai phạm: **3.107.000** đồng.

(6) Công trình Thủy lợi Na Co Đứa, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.020.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.673.662.567 đồng; Chi phí khác 346.337.433 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.890.578.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.650.725.000 đồng; Chi phí khác 239.853.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 67.509.000 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục đầu mối đã làm thiếu khối lượng $3,52 \text{ m}^3$ đá học xếp khan ở chân sân tiêu năng với giá trị sai phạm **3.651.000** đồng.

(7) Công trình Thủy lợi Na Tọ, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 2.020.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.676.413.698 đồng; Chi phí khác 343.586.302 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.855.922.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.666.337.000 đồng; Chi phí khác 189.585.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 67.868.000 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục tuyến kênh, trong thi công đắp đất nền móng công trình, độ chặt yêu cầu $K=0,85$ chênh lệch khối lượng thực tế so với khối lượng phê duyệt là 40 m^3 với giá trị sai phạm: **4.682.000** đồng.

(8) Công trình Thủy lợi Na Khính, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 1.210.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 999.612.643 đồng; Chi phí khác 210.387.357 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.090.871.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 980.760.000 đồng; Chi phí khác 110.111.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 27.005.000 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục tuyến kênh nhánh H và tuyến kênh nhánh T đã không quét nhựa bitum và dán bao tải, 1 lớp bao tải 2 lớp nhựa với giá trị sai phạm **2.178.000** đồng.

(9) Công trình cầu treo Mường Luân 2, xã Mường Luân

- Tổng mức đầu tư dự toán được phê duyệt: 1.920.000.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.666.224.503 đồng; Chi phí khác 253.775.497 đồng.

- Tổng giá trị thanh toán: 1.837.802.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 1.664.373.000 đồng; Chi phí khác 173.429.000 đồng. Giá trị chưa thanh toán: 48.945.000 đồng.

- Nghiệm thu thanh toán giá trị xây lắp không đúng thực tế thi công, quá trình thi công hạng mục biển báo, thiếu 06 biển báo (*theo hồ sơ thiết kế 8 biển báo, thực tế thi công 02 biển báo*) với giá trị sai phạm: **5.464.000** đồng.

Tổng giá trị sai phạm đối với 09 dự án: 38.938.000 đồng

2. Đánh giá kết quả thực hiện quản lý đầu tư

2.1. Việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng

Các dự án được thanh tra đều đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng đúng quy định. Căn cứ quy định của Nhà nước và qua kiểm tra hồ sơ, xác minh thực tế tại hiện trường 21 dự án cho thấy:

- *Công tác chuẩn bị đầu tư*: Nhìn chung UBND các xã có sự chuẩn bị về thủ tục đầu tư, kế hoạch giải ngân, đôn đốc các đơn vị thi công thực hiện theo hợp đồng, hoàn thiện các thủ tục cần thiết. Việc chấp hành các quy định về công tác đầu tư xây dựng được tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

- *Công tác khảo sát thiết kế*: Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công công trình được lập đầy đủ các bản vẽ, phản ánh đầy đủ kết cấu chi tiết các hạng mục, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà nước. Hồ sơ khảo sát phục vụ cho công tác thiết kế bản vẽ thi công công trình nhìn chung thể hiện đầy đủ nội dung, yêu cầu cơ bản theo quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng do Nhà nước ban hành.

- *Công tác thi công*: Chủ đầu tư ký hợp đồng với các đơn vị thi công, tổ thợ thi công có đủ tư cách pháp nhân và năng lực thi công các công trình theo quy định. Kiểm tra xác minh thực tế tại hiện trường công trình, các công trình đã được các đơn vị thi công đúng thiết kế được duyệt và những thay đổi, điều chỉnh, bổ sung của cơ quan chủ quản đầu tư, theo đúng trình tự đầu tư xây dựng cơ bản hiện hành. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và các đơn vị thi công cơ bản đã chấp hành các quy định về nghiệm thu từng phần và nghiệm thu công trình hoàn thành. Hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán thực hiện cơ bản đúng các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng của Bộ Xây dựng, các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng nông thôn mới.

- *Công tác tư vấn giám sát*: Các đơn vị tư vấn giám sát thi công các công trình có đủ điều kiện năng lực hành nghề theo quy định, các đơn vị giám sát cơ bản thực hiện tốt công tác giám sát theo quy định của pháp luật về tư vấn giám sát. Tuy nhiên, trong quá trình giám sát thi công các công trình, một số đơn vị tư vấn giám sát chưa làm hết trách nhiệm, vẫn còn để tình trạng đơn vị thi công thiếu khối lượng theo thiết kế so với thực tế thi công như đã nêu ở trên.

2.2. Chất lượng hiệu quả các công trình

Qua kiểm tra thực tế cho thấy các công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đã đáp ứng được mục đích, yêu cầu của dự án được phê duyệt và phát huy được hiệu quả đầu tư, phục vụ thiết thực nhu cầu của nhân dân, thúc đẩy phát triển sản xuất, tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, nâng cao đời sống tinh thần, góp phần phát triển kinh tế xã hội, ổn định an ninh quốc phòng cho chính quyền địa phương và người dân. Tại thời điểm kiểm tra các công trình đang vận hành, sử dụng ổn định.

C. KẾT LUẬN

1. Những mặt làm được

- Quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng các công trình, các Chủ đầu tư đã cơ bản chấp hành đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục trong quản lý đầu tư, xây dựng. Công tác chuẩn bị đầu tư đã được Chủ đầu tư hợp đồng với các đơn vị tư vấn tiến hành khảo sát lập dự án, lập thẩm định, thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công, tổng dự toán theo quy định.

- Công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án được thanh tra, đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư, xây dựng và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện. Nguồn kinh phí thuộc Chương trình nông thôn mới tại UBND các xã được thanh tra được sử dụng đúng nội dung, mục đích theo mục tiêu của Chương trình đề ra.

- Các bước về trình tự thủ tục trong quản lý đầu tư: Như khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, tổ chức chỉ định thầu, đấu thầu triển khai thi công, nghiệm thu khối lượng thi công hoàn thành theo giai đoạn cũng như thanh toán các khoản kinh phí đầu tư đã bám sát các quy định hiện hành.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác lập, thẩm tra, thẩm định phê duyệt dự toán công trình có một số hạng mục chưa chính xác, hồ sơ dự toán tính sai khối lượng.

- Công tác giám sát thi công và nghiệm thu khối lượng thực tế thi công hoàn thành ở một số hạng mục các công trình chưa chặt chẽ, chưa đo đếm cụ thể dẫn đến nghiệm thu thanh toán sai quy định.

3. Nguyên nhân tồn tại, trách nhiệm

- Nguyên nhân tồn tại

+ UBND các xã, Ban Quản lý xây dựng Nông thôn mới các xã không có chuyên môn nghiệp vụ về quản lý đầu tư xây dựng nên việc tổ chức triển khai thực hiện dự án gặp nhiều khó khăn.

+ Việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong công tác quản lý đầu tư, xây dựng của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan có nội dung không chặt chẽ, dẫn đến không phát hiện và xử lý các tồn tại, sai phạm của đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công.

+ Chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực đầu tư XDCCB thay đổi liên tục dẫn đến việc cập nhật và tổ chức thực hiện của các đơn vị quản lý đầu tư gặp nhiều khó khăn.

- Trách nhiệm: Các nội dung tồn tại, sai phạm nêu trên trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND xã (Chủ đầu tư dự án) và các cá nhân tham gia thực hiện dự án trong từng lĩnh vực cụ thể.

D. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý kinh tế: Thu hồi số tiền sai phạm 93.310.000 đồng (*Bảng chữ: Chín mươi ba triệu, ba trăm mười nghìn đồng chẵn*) nộp ngân sách nhà nước (*Có biểu chi tiết kèm theo*). Trong đó: UBND xã Tia Đình: 20.367.000 đồng; UBND xã Phình Giàng: 2.757.000 đồng; UBND xã Háng Lìa: 9.050.000 đồng; UBND xã Pu Nhi: 13.600.000 đồng; UBND xã Phì Nhừ: 8.598.000 đồng; UBND xã Mường Luân: 38.938.000 đồng.

2. Xử lý hành chính:

- Căn cứ các quy định, trách nhiệm và mức độ tồn tại, sai phạm qua thanh tra, Chủ tịch UBND các xã: Tia Đình, Phình Giàng, Háng Lìa, Pu Nhi, Phì Nhừ, Mường Luân tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với Ban Quản lý xây dựng Nông thôn mới các xã và các cá nhân theo chức năng nhiệm vụ được phân công trong quy chế làm việc của Ban quản lý.


- Thời hạn thực hiện xong và gửi báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra bằng văn bản về UBND huyện (*qua Thanh tra huyện*) trước ngày 28/9/2020.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác quản lý và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nông thôn mới do UBND các xã: Tia Đình, Phình Giàng, Háng Lìa, Pu Nhi, Phì Nhừ, Mường Luân, huyện Điện Biên Đông làm Chủ đầu tư, giai đoạn 2018-2019. Yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- TT.Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tài chính -KH huyện;
- UBND xã Tia Đình;
- UBND xã Phình Giàng;
- UBND xã Háng Lìa;
- UBND xã Pu Nhi;
- UBND xã Phì Nhừ;
- UBND xã Mường Luân;
- Lưu: VT, HSTTr.

CHỦ TỊCH



Bùi Ngọc La

BIỂU CHI TIẾT KINH PHÍ THU HỒI SAU THANH TRA

(Kèm theo Kết luận số: 815/KL-UBND ngày 25/8/2020 của Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông)

STT	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ SAI PHẠM	GHI CHÚ
I	UBND xã Tà Đình	20.367.000	
1	Đường từ ngã ba Háng Lìa - Tà Đình đến bản Tào La A, Tào La B xã Tà Đình	4.372.000	
2	Bê tông hóa tuyến đường bản Tà Ghénh xã Tà Đình	5.016.000	
3	Thủy lợi Chua Ta B xã Tà Đình	7.266.000	
4	Đường điện Chua Ta B xã Tà Đình	3.713.000	
II	UBND xã Phình Giàng	2.757.000	
1	Điện sinh hoạt điểm Xá Tự xã Phình Giàng	2.757.000	
III	UBND xã Háng Lìa	9.050.000	
1	Nước sinh hoạt bản Háng Lìa B xã Háng Lìa	5.049.000	
2	Đường giao thông bản Tà Mùng đi bản Huổi Va B, xã Háng Lìa	4.001.000	
IV	UBND xã Pu Nhi	13.600.000	
1	Xây dựng sân vận động xã Pu Nhi	3.568.000	
2	Thủy lợi suối Pha Vang xã Pu Nhi	7.490.000	
3	Đường bê tông bản Huổi Tao B xã Pu Nhi	2.542.000	
V	UBND xã Phì Nhừ	8.598.000	
1	Thủy lợi Háng Pu Xi xã Phì Nhừ	4.843.000	
2	Nước sinh hoạt bản Từ Xa xã Phì Nhừ	3.755.000	
VI	UBND xã Mường Luân	38.938.000	
1	Nhà Văn hóa (06 bản) xã Mường Luân	8.071.000	
2	Sân thể thao (18 bản) xã Mường Luân	3.017.000	
3	Đường giao thông nội bản Pá Vạt 1 xã Mường Luân	2.507.000	
4	Cầu treo bản Mường Luân 2 xã Mường Luân	5.464.000	
5	Thủy Lợi Na Tọ bản Nà Sản 1 xã Mường Luân	4.682.000	
6	Cầu treo bản Pá pao 1 xã Mường Luân	6.261.000	
7	Thủy lợi Na Khính – Na Ổ bản Na Hát xã Mường Luân	2.178.000	
8	Thủy lợi Na Pá Vòng bản Mường Luân 1 xã Mường Luân	3.107.000	
9	Thủy lợi Na Co Đưa bản Mường Luân xã Mường Luân	3.651.000	
	TỔNG CỘNG	93.310.000	

(Số tiền bằng chữ: Chín mươi ba triệu, ba trăm mười nghìn đồng chẵn./.)